

UBND TỈNH KIÊN GIANG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 615A/VP-KGVX

Kiên Giang, ngày 17 tháng 8 năm 2021

V/v triển khai Chương trình "Vì một Việt Nam xanh" giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Đề án "Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025" của Thủ tướng Chính phủ.

Kính gửi: Sở Nội vụ.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Kế hoạch số 400a-KH/TWĐTN-TNNT ngày 16/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh về việc triển khai Chương trình "Vì một Việt Nam xanh" giai đoạn 2021 - 2025 Thực hiện Đề án "Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025" của Thủ tướng Chính phủ (*đính kèm văn bản*).

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Lưu Trung có ý kiến chỉ đạo:

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Tỉnh đoàn và các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, hoàn thành ngày 15/9/2021.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh truyền đạt ý kiến của Phó Chủ tịch UBND tỉnh đến quý cơ quan biết, thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Chuyên viên nghiên cứu;
- Lưu: VT, nvthanh.

**KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Công Danh

Số 400^a KH/TWĐTN-TNNT

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2021.

VP. UBND TỈNH KG	
Số: 722	ĐẾN
Ngày: 21/7/2021	Ngày: 21/7/2021
Chuyên: Hành	Triển khai
Số và ký hiệu HS:	Thực hiện

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình “Vì một Việt Nam xanh” giai đoạn 2021 - 2025
Thực hiện Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025”
của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025” của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình số 26-CTr/TWĐTN-VP ngày 19/5/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn về Chương trình hành động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; nhằm tiếp tục phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh, Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình “Vì một Việt Nam xanh” giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh thiếu nhi trong tham gia trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh góp phần bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, phát triển bền vững đất nước.
2. Các cấp bộ Đoàn trồng mới được ít nhất 100 triệu cây xanh giai đoạn 2021 - 2025; mỗi cán bộ Đoàn, đoàn viên, thanh thiếu nhi trồng ít nhất 01 cây xanh mỗi năm.
3. Chương trình được triển khai một cách rộng rãi, đến đông đảo đoàn viên, thanh niên; tổ chức thiết thực, hiệu quả.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP**1. Công tác tuyên truyền****1.1. Trung ương Đoàn**

- Xây dựng và biên tập các ấn phẩm tuyên truyền điện tử phát hành trên nền tảng Internet, bao gồm: Hệ thống bộ nhận diện chung, bộ từ khóa, cảm nang hướng dẫn, công cụ tuyên truyền, báo cáo truyền thông...

- Duy trì các chuyên trang, chuyên mục nhằm cung cấp thông tin nguồn phục vụ công tác tuyên truyền như: www.vietnamxanh.doanthanhvien.vn và fanpage “*Vì một Việt Nam xanh*”. Xây dựng “Bản đồ cây xanh” của các cấp bộ Đoàn, cập nhật tình hình trồng mới cây xanh (thời gian, địa điểm, số lượng, chủng loại cây trồng...).

- Phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam mở các chuyên mục “*Vì một Việt Nam xanh*”, nội dung phản ánh những hành động xanh và chưa xanh; những hình ảnh của thanh niên và người dân về bảo vệ môi trường; những hình ảnh về trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh...

- Liên hệ mời các nghệ sỹ, diễn viên, nhà khoa học, chuyên gia có uy tín trong các lĩnh vực đồng hành và tham gia vận động các tầng lớp nhân dân, người hâm mộ tích cực hưởng ứng chương trình.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí trực thuộc Trung ương Đoàn xây dựng kế hoạch tuyên truyền về chương trình, tập trung vào đưa tin các hoạt động cấp Trung ương và giới thiệu các mô hình hay cách làm hiệu quả của các địa phương, đơn vị...

1.2. Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc

- Phát hành và chia sẻ rộng rãi các ấn phẩm tuyên truyền điện tử trên các trang mạng xã hội của các tổ chức Đoàn, Hội, Đội và trên trang cá nhân của đoàn viên, hội viên, đồng thời sử dụng làm tài liệu sinh hoạt chi đoàn, chi hội.

- Lồng ghép các nội dung, bộ nhận diện của chương trình trong các hoạt động tập trung của địa phương đơn vị. Tổ chức tuyên truyền trên báo chí của đơn vị; phối hợp với các cơ quan báo chí địa phương để thực hiện công tác tuyên truyền.

- Liên hệ mời các cá nhân tiêu biểu do tổ chức Đoàn, Hội khen thưởng, người có uy tín tham gia đăng tải thông tin, tọa đàm, nói chuyện nhằm vận động các tầng lớp nhân dân, người hâm mộ tích cực hưởng ứng chương trình.

2. Tạo nguồn giống cây xanh

2.1. Trung ương Đoàn

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung ương Hội Nông dân, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, các doanh nghiệp, các tổ chức vận động nguồn lực tạo nguồn cây xanh.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, các hoạt động vì cộng đồng hưởng ứng chương trình “*Vì một Việt Nam xanh*”; thông qua đó vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cam kết đóng góp kinh phí hoặc

cây xanh; vận động thông qua các hình thức trực tuyến; phối hợp với các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế, các nhóm tình nguyện cộng đồng...

- Xây dựng các vườn ươm, chuẩn bị cây giống phù hợp với quy hoạch và nhu cầu của địa phương (*xem hướng dẫn xây dựng vườn ươm tại Phụ lục 01*).

2.2. Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc

- Vận dụng cơ chế, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở ban ngành, các doanh nghiệp trên địa bàn khai thác nguồn lực để tạo nguồn giống cây.

- Tổ chức các hoạt động phù hợp với quy mô cấp tỉnh để vận động tổ chức, cá nhân cam kết đóng góp kinh phí hoặc cây xanh.

3. Trồng và chăm sóc cây xanh

3.1. Trung ương Đoàn

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn biên tập và đăng tải tài liệu về trồng và chăm sóc cây xanh trên các chuyên trang của chương trình.

- Phát động các đợt cao điểm trồng cây như: Tết, hè, các ngày lễ về môi trường, các hoạt động cấp Trung ương... xác lập các kỷ lục Guinness về trồng cây xanh.

3.2. Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc

- Căn cứ vào điều kiện khí hậu của từng vùng miền, các tỉnh, thành đoàn lựa chọn thời điểm trồng cây xanh phù hợp; kích thích cây xanh trồng đảm bảo phù hợp với quy định, khả năng thích nghi và sinh trưởng của cây. Trồng cây xanh phân tán (bao gồm khu vực đô thị và nông thôn) là chủ yếu, và một phần diện tích trồng cây xanh trong rừng tập trung (gồm trồng rừng phòng hộ, đặc dụng; trồng mới rừng sản xuất), trong đó:

+ *Cây xanh trồng phân tán*: Chọn loại cây trồng phù hợp với mục đích, cảnh quan và điều kiện sinh thái cây trồng, tập quán canh tác của địa phương, từng khu vực cụ thể; ưu tiên trồng cây bản địa, các loài cây thân gỗ, cây đa mục đích, cây có giá trị bảo vệ môi trường, tác dụng phòng hộ cao, cây quý hiếm, mang bản sắc văn hóa Việt Nam... Đối với các loại cây xanh trồng trong đô thị, tham khảo lựa chọn trong danh mục theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9257:2012 (*xem Phụ lục 02*).

+ *Cây xanh trồng rừng đặc dụng*: Chỉ trồng các loại cây bản địa có phân bố trong hệ sinh thái của rừng đặc dụng đó.

+ *Cây xanh trồng rừng phòng hộ*: Trồng rừng bằng loại cây có bộ rễ sâu bám chắc, ưu tiên cây bản địa, sinh trưởng được trong điều kiện khắc nghiệt và có khả năng chống chịu tốt.

+ *Cây xanh trồng mới rừng sản xuất*: Tập trung trồng các loại cây có năng suất, chất lượng cao, khuyến khích sử dụng các giống cây sản xuất bằng mô, hom; kết hợp trồng cây gỗ mọc nhanh và cây gỗ lớn dài ngày; chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn ở những nơi có điều kiện thích hợp.

- Tổ chức trồng mới cây xanh theo chỉ tiêu phân bổ của Trung ương Đoàn giai đoạn 2021 - 2025 (xem Phụ lục 03).

- Trồng mới cây xanh phải gắn liền với việc chăm sóc, bảo vệ cây xanh, có phân công và giao trách nhiệm cụ thể cho cơ sở Đoàn, đoàn viên đảm bảo sự phát triển của cây xanh trồng mới.

- Tổ chức cho đoàn viên, thanh niên tham gia trồng cây hằng năm, triển khai các đợt cao điểm trồng cây xanh như: Tết trồng cây, Tháng Thanh niên, Chiến dịch hè tình nguyện, Ngày Chủ nhật xanh, Ngày Thứ bảy tình nguyện, Ngày môi trường thế giới, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn, tùy vào điều kiện cụ thể của các địa phương.

4. Triển khai các mô hình trồng cây xanh

4.1. Trung ương Đoàn: Hàng năm, lựa chọn triển khai điểm các mô hình trồng cây xanh.

4.2. Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc

- Mỗi tỉnh lựa chọn 01 đơn vị đoàn cấp huyện để chỉ đạo điểm thực hiện mô hình trồng cây xanh; phát động phong trào mỗi một cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh thiếu nhi trồng mới và chăm sóc ít nhất 01 cây xanh mỗi năm, trồng cây xanh gắn với các sự kiện quan trọng của đời người như: Lễ thành hôn, tốt nghiệp các cấp bậc học, kết nạp đội, kết nạp đoàn, trưởng thành đoàn, kết nạp đảng... mỗi cấp bộ đoàn một công trình, vườn cây thanh niên tạo cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp.

- Đối với từng khối đối tượng, tập trung triển khai một số nội dung như sau:

+ Trong khối thanh niên nông thôn: Phối hợp với các ngành chức năng đảm nhận các dự án trồng mới cây xanh theo quy hoạch của địa phương; triển khai rừng - đồi - vườn - đường cây - đường hoa thanh niên, nghĩa trang xanh... gắn với phát triển kinh tế, xây dựng cảnh quan và bảo vệ môi trường.

+ Trong khối thanh niên đô thị: Tập trung tham gia trồng cây xanh đô thị, cây cảnh quan; xây dựng vườn - đường cây - đường hoa thanh niên, chung cư

xanh, khu phố xanh... cải tạo các điểm tập kết rác không đúng quy định thành vườn hoa, sân chơi cho thanh thiếu nhi.

+ Trong khối thanh niên công nhân: Tập trung trồng cây xanh tại các nhà máy, khu công nghiệp, khu chế xuất, trường học, nhà máy xanh... Hỗ trợ các nguồn lực để triển khai các mô hình trồng cây tại các địa phương.

+ Trong khối thanh niên công chức, viên chức, người lao động: Triển khai cơ quan - văn phòng - góc làm việc xanh. Hỗ trợ các nguồn lực để triển khai các mô hình trồng cây tại các địa phương.

+ Trong khối thanh niên lực lượng vũ trang: Triển khai đường cây biên giới, Trường Sa xanh, trồng cây xanh trong các doanh trại... Hỗ trợ các nguồn lực để trồng mới cây tại các địa phương.

+ Trong khối thanh niên trường học: Triển khai vườn hoa, cây xanh trong khuôn viên trường, giảng đường - ký túc xá xanh; hỗ trợ nguồn lực để trồng cây tại các địa phương; tổ chức các cuộc thi ý tưởng, mô hình, giải pháp để triển khai chương trình "*Vì một Việt Nam xanh*".

+ Trong khối thiếu niên, nhi đồng: Triển khai các mô hình lớp học xanh, vườn hoa trong khuôn viên trường; tổ chức các chương trình trải nghiệm thực tế một ngày làm nông dân, cây xanh của em... thăm quan các Viện nghiên cứu, Trung tâm chuyên giao cây giống...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung ương Đoàn

- Giao các ban, đơn vị khối phong trào chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc kế hoạch triển khai của cụm hoạt động và đối tượng phụ trách; tổ chức hoạt động điểm cấp Trung ương tại Cụm, đảm bảo mỗi cụm tổ chức một hoạt động điểm cấp Trung ương về trồng cây xanh.

- Giao Ban Thanh niên nông thôn Trung ương Đoàn là đơn vị thường trực triển khai chương trình: Tham mưu Ban Bí thư Trung ương Đoàn xây dựng kế hoạch, theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, định kỳ sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện chương trình; tổ chức điểm cấp Trung ương triển khai chương trình trong thanh niên nông thôn; xây dựng tài liệu tuyên truyền về chương trình để hỗ trợ nội dung sinh hoạt chi đoàn - chi hội - chi đội, bộ công cụ tuyên truyền trên internet: video clip; infographic,... Tổ chức các hoạt động cấp Trung ương của chương trình.

- Giao Ban Tuyên giáo Trung ương Đoàn: Tham mưu công tác tuyên truyền về chương trình; tham mưu Ban Bí thư chỉ đạo các đơn vị báo chí trực thuộc Trung ương Đoàn tuyên truyền về chương trình, nội dung chỉ đạo các tỉnh,

thành đoàn, đoàn trực thuộc tuyên truyền về chương trình; tiếp tục triển khai chương trình Trường Sa xanh, mở rộng chương trình ra các đảo tiền tiêu; tuyên truyền về chương trình gắn với thực hiện cuộc vận động "*Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp*".

- Giao Văn phòng Trung ương Đoàn: Phối hợp vận động nguồn lực tổ chức chương trình; tham mưu công tác tuyên truyền về chương trình trên website, fanpage Trung ương Đoàn.

- Giao các cơ quan báo chí trực thuộc Trung ương Đoàn: Tổ chức các tuyến bài tuyên truyền về chương trình; phối hợp vận động nguồn lực hỗ trợ chương trình; tổ chức các hoạt động sau mặt báo để triển khai chương trình.

- Giao Ban Đoàn kết tập hợp thanh niên Trung ương Đoàn: Tham mưu Thường trực Đoàn chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam chỉ đạo Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam, Trung tâm Thông tin nguồn lực tình nguyện vận động nguồn lực triển khai chương trình.

- Giao Ban Quốc tế Trung ương Đoàn: Liên hệ, kết nối với các tổ chức quốc tế để hỗ trợ nguồn lực cho chương trình; đối với các hoạt động đón đoàn vào và tổ chức các hoạt động giao lưu thanh niên quốc tế tại các địa phương, tính toán lồng ghép các hoạt động trồng cây phù hợp.

- Giao Ban Thanh niên Công nhân và Đô thị Trung ương Đoàn: Tham mưu chỉ đạo tổ chức chương trình trong khối thanh niên công nhân, đô thị và công chức viên chức.

- Giao Ban Kiểm tra Trung ương Đoàn: Tham mưu lồng ghép nội dung kiểm tra trong các chương trình của Trung ương Đoàn.

- Giao Ban Thanh niên trường học Trung ương Đoàn: Tham mưu chỉ đạo tổ chức trong khối thanh niên trường học; tổ chức các cuộc thi ý tưởng, mô hình giải pháp triển khai Kế hoạch "*Vì một Việt Nam xanh*".

- Giao Ban Công tác thiếu nhi Trung ương Đoàn: Tham mưu chỉ đạo tổ chức trong thiếu niên, nhi đồng.

2. Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc

- Hướng dẫn cơ sở trực thuộc triển khai chương trình.

- Triển khai đảm bảo số lượng cây xanh trồng mới theo phân bổ hàng năm trong giai đoạn.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai các mô hình điểm trên các khối đối tượng.

Ban Bí thư Trung ương Đoàn đề nghị các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc và các đơn vị liên quan chủ động xây dựng kế hoạch triển khai và báo cáo kết quả về Ban Bí thư Trung ương Đoàn trong báo cáo 6 tháng và báo cáo tổng kết hằng năm.

Thông tin chi tiết liên hệ qua Ban Thanh niên nông thôn Trung ương Đoàn, 62 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội (Đồng chí Vũ Minh Thảo, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Phó trưởng Ban Thanh niên nông thôn Trung ương Đoàn, DD: 0984.599.833, email: vuthaotwd@gmail.com)/.

TM. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
BÍ THƯ

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Bộ Nông nghiệp và PT nông thôn;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Bí thư TW Đoàn;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Các Ban, đơn vị TW Đoàn;
- Các tỉnh, thành đoàn và đoàn trực thuộc;
- Các đơn vị báo chí, xuất bản TW Đoàn;
- Lưu VP, TNNT.



Ngô Văn Cường

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

PHỤ LỤC 01
HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI MÔ HÌNH
VƯỜN ƯƠM THANH NIÊN “VÌ MỘT VIỆT NAM XANH”
(Kèm theo Kế hoạch số 400²-KH/TWĐTN-TNNT ngày 16/7/2021)

1. Khái niệm vườn ươm cây xanh

Vườn ươm cây xanh là nơi trồng, chăm sóc cây giống để phục vụ cho trồng cây xanh đô thị, cây phân tán, cây lâu năm, cây đa mục tiêu, cây gỗ lớn, cây bản địa...

2. Điều kiện và tiêu chuẩn xây dựng vườn ươm

- Căn cứ vào điều kiện khí hậu của từng vùng miền, các tỉnh, thành đoàn lựa chọn thời điểm triển khai vườn ươm phù hợp; kích thước cây giống trồng đảm bảo phù hợp với quy định, khả năng thích nghi và sinh trưởng của cây.

- Diện tích: Tối thiểu 01 sào (360 m²) trở lên và tùy theo điều kiện cụ thể từng địa phương.

- Chủng loại: Giống cây xanh đô thị, cây phân tán, cây lâu năm, cây đa mục tiêu, cây gỗ lớn, cây bản địa...

3. Cách thức vận hành

- Bước 1: Báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương về đồng ý chủ trương hỗ trợ đất để triển khai mô hình vườn ươm.

- Bước 2: Tham khảo mô hình vườn ươm phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

- Bước 3: Vận động các nguồn lực xã hội hóa để triển khai vườn ươm: Giống cây, phân bón, thiết bị, cơ sở vật chất...

- Bước 4: Triển khai mô hình vườn ươm, bao gồm: Lựa chọn cây giống, phương án chăm sóc, duy trì vườn ươm và phương án cung cấp cây cho các đơn vị và hoạt động trồng cây xanh trên địa bàn.

- Bước 5: Đánh giá hiệu quả mô hình và nhân rộng.

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

PHỤ LỤC 02
DANH MỤC CÁC LOẠI CÂY TRỒNG TRONG ĐÔ THỊ
THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 9257:2012
(Kèm theo Kế hoạch số 400^h-KH/TWĐTN-TNNT ngày 10/1/2021)

TT	Khu chức năng	Tính chất cây trồng	Kiến nghị trồng cây
1	Cây xanh trường học	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn cây cao to, tán rộng, cho bóng râm tốt, gây ấn tượng mạnh. - Chọn cây cho vườn trường: Chọn các loại cây bản địa, có hoa, lá. Số loài cây càng nhiều càng tốt để có thể giúp cho việc nghiên cứu, học tập của học sinh. - Hạn chế việc trồng các loại cây ăn quả. - Không chọn cây có gai, nhựa, mủ độc như: Cà dại, thông thiên, dứa dại. Không trồng các loại cây hấp dẫn ruồi muỗi như sanh, si, đa, đề. - Cây trồng nên có bảng ghi tên, ngày tháng trồng, xuất xứ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàng, phượng, muồng ngủ, muồng hoa đào, riềng riềng, hồng... - Cây cảnh, cây bản địa: hồng, hải đường, ô quạ, phong lan, địa lan.

2	Cây xanh khu dân cư	<ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng chọn giống cây địa phương để dễ dàng thích nghi với điều kiện sống. - Chọn cây chú ý phối kết màu sắc cả bốn mùa. Cây có hoa tạo vẻ mỹ quan, cảnh quan, vui mắt cho khu ở. - Chọn cây có hương thơm, quả thơm. - Chọn cây có tuổi thọ cao. - Cảnh không ròn, dễ gãy. - Cho bóng mát rộng. - Tránh những cây hoa quả hấp dẫn hoặc làm môi cho sâu bọ, ruồi nhặng. - Tránh những cây gỗ giòn, dễ gãy. - Tránh những cây mùi khó chịu hoặc quá hắc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xà cừ, muồng hoa đào, vông, hồng, sữa, ngọc lan, lan túa, long não, dạ hương. - Muồng ngủ, gạo, phượng, mí. - Bàng lang nước, muồng hoa vàng, vàng anh.
3	Cây xanh bệnh viện	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn cây có khả năng tiết ra các chất fitolcid diệt trùng và màu sắc hoa lá tác dụng tới hệ thần kinh, góp phần trực tiếp điều trị bệnh. - Chọn cây có tác dụng trang trí: màu sắc trong sáng, vui tươi, tạo sức sống. - Chọn cây có hương thơm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Long não, lan tua, ngọc lan, bạch đàn, dạ hương, hồng, mộc... - Bánh hỏi, mai đào, móng bò trắng, địa lan, mai vàng, đào phai, dứa, cau đê, cau lùn... - Ngọc lan, hoàng lan, lan tua, muôn, bàng lang, phượng, vàng anh.
4	Cây xanh công viên, vườn hoa	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn cây phong phú về chủng loại cây bản địa và cây ngoại lai, có vẻ đẹp. - Trồng cây đảm bảo bốn mùa có hoa lá xanh tươi. - Chọn cây trang trí phải có giá trị trang trí cao (hình thái, màu sắc, khả năng cắt xén). 	<ul style="list-style-type: none"> - Các loại cây trang trí quý đặc biệt: Vạn tuế, bánh hỏi, trúc phật bà, trà mi, đỗ quyên, huyết dụ, cau bụi, cau lùn, cau ta, trúc đào.

5	Cây xanh khu công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Cây xanh cản khói, ngăn bụi: chọn cây có chiều cao, cây không trơ cành, tán lá rậm rạp, lá nhỏ, mặt lá ráp. - Khu vực có chất độc hại NO, CO₂, CO, NO₂, trồng cây theo phương pháp nanh sấu và xen kẽ cây bụi để hiệu quả hấp thụ cao (tốt nhất tạo 3 tầng tán). - Dải cây cách ly cùng loại khi diện tích hẹp và hỗn hợp khi cần dải cách ly lớn. - Chọn loại cây chịu được khói bụi độc hại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đài loan, tương tư, dẻ, lai, phi lao, chùm bao lon, săng, đào lá to, đậu ma, nụ nhần, sấu, vải, thị trám, muông đen... - Găng, ô rô, đuôi trúc đào đỏ, cô tông các loại, dâm bụt các loại, bóng nước, rêu đỏ, thảm cỏ lá tre, mào gà, nhội, xà cừ, chẹo, lát hoa.
6	Cây trồng ở các bến tàu, bến xe, bến cảng, chợ	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn cây bóng râm mát, tán rộng, chiếm diện tích mặt đất ít - Chọn các cây có tác dụng chắn gió, chắn nắng (ở hướng Tây, hướng gió mùa đông Bắc) - Chọn các loại thân cành dai, không bị gãy đổ bất thường, có hoa thơm, hoa đẹp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Muông, long não, nhội, xà cừ, ngọc lan, hoàng lan, lan tua.
7	Cây trồng trên các vành đai xanh, giải xanh phòng hộ	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn cây giống tốt, có bộ rễ khỏe, khó bị bão làm gãy, đổ nhằm tăng cường lượng ôxy, ngăn bớt tốc độ gió - Trồng xen kẽ nhiều loài cây có ưu điểm của loài này hỗ trợ khuyết điểm cho loài khác, hạn chế sâu bệnh phá hoại rừng máng 	<ul style="list-style-type: none"> - Sấu, muông, bàng, quyếch, chẹo, long não, phi lao...

PHỤ LỤC 03

BẢNG PHÂN BỐ CHỈ TIÊU TRỒNG CÂY GIAI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 400^h-KH/TWĐTN-TNNT ngày 16/4/2021)

TT	Tỉnh, thành đoàn và đoàn trực thuộc	Chỉ tiêu trồng cây xanh giai đoạn 2021 - 2025 (Đơn vị: cây)					Tổng
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Giai đoạn 2021 - 2025
1.	Điện Biên	27,970	204,700	204,700	204,700	204,700	846,770
2.	Lai Châu	27,970	204,700	204,700	204,700	204,700	846,770
3.	Sơn La	150,000	329,950	329,950	329,950	329,950	1,469,800
4.	Hoà Bình	150,000	329,950	329,950	329,950	329,950	1,469,800
5.	Lào Cai	254,770	431,500	431,500	431,500	431,500	1,980,770
6.	Yên Bái	100,000	279,950	279,950	279,950	279,950	1,219,800
7.	Lạng Sơn	90,770	267,500	267,500	267,500	267,500	1,160,770
8.	Hà Giang	124,770	301,500	301,500	301,500	301,500	1,330,770
9.	Tuyên Quang	44,770	221,500	221,500	221,500	221,500	930,770
10.	Bắc Kạn	70,770	247,500	247,500	247,500	247,500	1,060,770
11.	Cao Bằng	84,770	261,500	261,500	261,500	261,500	1,130,770
12.	Thái Nguyên	204,770	381,500	381,500	381,500	381,500	1,730,770
13.	Bắc Ninh	134,770	311,500	311,500	311,500	311,500	1,380,770
14.	Bắc Giang	80,000	259,950	259,950	259,950	259,950	1,119,800

15.	Vĩnh Phúc	75,000	244,950	244,950	244,950	244,950	1,054,800
16.	Phú Thọ	35,000	219,950	219,950	219,950	219,950	914,800
17.	Quảng Ninh	200,000	429,950	429,950	429,950	429,950	1,919,800
18.	Hà Nam	74,770	251,500	251,500	251,500	251,500	1,080,770
19.	Hà Nội	90,000	269,950	269,950	269,950	269,950	1,169,800
20.	Hải Dương	75,770	252,500	252,500	252,500	252,500	1,085,770
21.	Hải Phòng	134,770	311,500	311,500	311,500	311,500	1,380,770
22.	Hưng Yên	33,970	210,700	210,700	210,700	210,700	876,770
23.	Nam Định	40,000	214,950	214,950	214,950	214,950	899,800
24.	Ninh Bình	80,000	259,950	259,950	259,950	259,950	1,119,800
25.	Thái Bình	154,770	331,500	331,500	331,500	331,500	1,480,770
26.	Thanh Hoá	254,770	431,500	431,500	431,500	431,500	1,980,770
27.	Nghệ An	180,000	379,950	379,950	379,950	379,950	1,699,800
28.	Hà Tĩnh	160,000	339,950	339,950	339,950	339,950	1,519,800
29.	Quảng Bình	154,770	331,500	331,500	331,500	331,500	1,480,770
30.	Quảng Trị	129,770	306,500	306,500	306,500	306,500	1,355,770
31.	Thừa Thiên - Huế	100,000	269,950	269,950	269,950	269,950	1,179,800
32.	Đà Nẵng	27,970	204,700	204,700	204,700	204,700	846,770
33.	Quảng Nam	80,000	261,950	261,950	261,950	261,950	1,127,800

34.	Quảng Ngãi	29,970	206,700	206,700	206,700	206,700	856,770
35.	Phú Yên	50,000	229,950	229,950	229,950	229,950	969,800
36.	Khánh Hoà	34,770	211,500	211,500	211,500	211,500	880,770
37.	Ninh Thuận	32,770	211,500	211,500	211,500	211,500	878,770
38.	Bình Định	35,070	206,700	206,700	206,700	206,700	861,870
39.	Đắk Lắk	130,000	329,950	329,950	329,950	329,950	1,449,800
40.	Đắk Nông	95,000	274,950	274,950	274,950	274,950	1,194,800
41.	Lâm Đồng	124,770	301,500	301,500	301,500	301,500	1,330,770
42.	Gia Lai	154,770	331,500	331,500	331,500	331,500	1,480,770
43.	Kon Tum	32,970	209,700	209,700	209,700	209,700	871,770
44.	Bình Phước	37,000	209,950	209,950	209,950	209,950	876,800
45.	Tây Ninh	120,000	299,950	299,950	299,950	299,950	1,319,800
46.	Bình Dương	31,970	208,700	208,700	208,700	208,700	866,770
47.	Bà Rịa - Vũng Tàu	27,970	204,700	204,700	204,700	204,700	846,770
48.	TP. Hồ Chí Minh	30,970	207,700	207,700	207,700	207,700	861,770
49.	Bình Thuận	60,770	237,500	237,500	237,500	237,500	1,010,770
50.	Đồng Nai	34,770	211,500	211,500	211,500	211,500	880,770
51.	Bạc Liêu	26,970	203,700	203,700	203,700	203,700	841,770
52.	Cà Mau	30,970	207,700	207,700	207,700	207,700	861,770

53.	Sóc Trăng	75,000	254,950	254,950	254,950	254,950	1,094,800
54.	An Giang	92,020	267,500	267,500	267,500	267,500	1,162,020
55.	Kiên Giang	60,770	237,500	237,500	237,500	237,500	1,010,770
56.	Cần Thơ	30,000	214,950	214,950	214,950	214,950	889,800
57.	Hậu Giang	35,000	214,950	214,950	214,950	214,950	894,800
58.	Vĩnh Long	160,800	267,500	267,500	267,500	267,500	1,230,800
59.	Long An	101,770	278,500	278,500	278,500	278,500	1,215,770
60.	Bến Tre	37,770	215,500	215,500	215,500	215,500	899,770
61.	Trà Vinh	70,770	247,500	247,500	247,500	247,500	1,060,770
62.	Tiền Giang	100,000	262,250	262,250	262,250	262,250	1,149,000
63.	Đồng Tháp	1,000,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000	5,800,000
64.	Ban Thanh niên Quân đội	3,300,000	4,000,000	4,000,000	4,000,000	4,000,000	19,300,000
65.	Đoàn Thanh niên Bộ Công an	26,970	203,700	203,700	203,700	203,700	841,770
66.	Đoàn Khối các cơ quan Trung ương	50,000	229,950	229,950	229,950	229,950	969,800
67.	Đoàn Khối Doanh nghiệp Trung ương	100,000	329,950	329,950	329,950	329,950	1,419,800
68.	Trung ương Đoàn	10,220	13,350	13,350	13,350	13,350	63,620
	Tổng	10,000,000	22,500,000	22,500,000	22,500,000	22,500,000	100,000,000